

Nghiên cứu các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre

Lê Minh Khoa^{1*}, Nguyễn Thanh Tâm²

¹ Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình nông nghiệp và phát triển nông thôn tỉnh Bến Tre.

² Trường Đại học Trà Vinh.

TỪ KHOÁ

Công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre
Lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng
Đấu thầu
Giải pháp nâng cao chất lượng

TÓM TẮT

Mục tiêu của nghiên cứu là phân tích và đánh giá các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Để đạt được mục tiêu trên, các bước được thực hiện: Thu thập và thống kê số liệu nhằm xác định sơ bộ các yếu tố có khả năng ảnh hưởng; Phỏng vấn chuyên gia để đánh giá sự phù hợp của các yếu tố so với đặc thù công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre; Khảo sát chuyên gia để đánh giá về mức độ ảnh hưởng (theo thang Likert); Phân tích định lượng: độ tin cậy Cronbach's Alpha và nhân tố khám phá EFA. Từ đó, phân tích nhân tố khẳng định CFA để đánh giá chất lượng các yếu tố ảnh hưởng và xác định tính hội tụ, tính phân biệt của thang đo. Kết quả nghiên cứu đã xác định được 29 yếu tố ảnh hưởng thuộc bốn nhóm yếu tố: (i) Nhóm chủ đầu tư/tư vấn đấu thầu; (ii) Nhóm thể chế, chính sách; (iii) Nhóm đặc điểm công trình; (iv) Nhóm nhà thầu thi công, làm cơ sở phân tích, đánh giá cũng như đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre.

KEYWORDS

Irrigation construction project in Ben Tre province
Selection of construction contractors
Bidding
Solutions to improve quality

ABSTRACT

The goal of this research is to analyze and evaluate the factors influencing the selection of contractors for water irrigation construction projects in Ben Tre province. To achieve the above goal, the following steps were undertaken: Data collection and statistical analysis to preliminarily identify potential influencing factors; Expert interviews to assess the relevance of these factors to the specific characteristics of water irrigation projects in Ben Tre province; Expert surveys to assess the level of influence (using the Likert scale); Quantitative analysis, including Cronbach's Alpha reliability and exploratory factor analysis EFA. Subsequently, confirmatory factor analysis CFA was performed to assess the quality of the influencing factors and determine the convergence and discrimination of the measurement scale. The research results identified 29 influencing factors under four groups of factors: (i) Group of Investors/bidding consultants; (ii) Group of institutions and policies; (iii) Group of project characteristics; (iv) Group of construction contractors, as a basis for analysis, evaluation and recommendations to enhance the quality of contractor selection for water irrigation construction projects in Ben Tre province.

1. Đặt vấn đề

Do đặc trưng về vị trí địa lý, điều kiện địa hình, thủy văn nên địa bàn tỉnh Bến Tre thường xuyên chịu ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng khiến cho tình trạng xâm nhập mặn, sạt lở bờ sông, bờ biển diễn biến ngày càng phức tạp. Trước tình hình đó, trong những năm qua được sự quan tâm của các Bộ, ngành Trung ương và địa phương đã phân bổ kinh phí triển khai đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi nhằm góp phần kịp thời ứng phó với biến đổi khí hậu, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi phục vụ ngày càng tốt hơn đời sống cũng như sản xuất của người dân. Trong thời gian qua, tỉnh Bến Tre đã tổ chức thực hiện công tác lựa chọn nhà thầu các gói thầu xây lắp công trình thủy lợi và triển khai thi công mang lại hiệu quả đầu tư, kịp thời ứng phó với biến đổi khí hậu đã và đang diễn ra. Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được việc triển khai công tác lựa chọn nhà thầu các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre đôi lúc vẫn còn tồn tại một số tồn tại, hạn chế nhất định như sau:

- Hạn chế về tiến độ triển khai công tác lựa chọn nhà thầu ảnh hưởng đến tiến độ thi công xây dựng và thời gian hoàn thành các công trình thủy lợi của tỉnh.

- Việc tổ chức lựa chọn nhà thầu được thực hiện theo đúng quy định, các nhà thầu được lựa chọn đáp ứng đầy đủ các yêu cầu trong hồ sơ mời thầu. Tuy nhiên, năng lực thực tế về tài chính, nhân sự, thiết bị được nhà thầu huy động đến công trình đôi lúc chưa đầy đủ làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công xây dựng công trình và chậm phát huy hiệu quả đầu tư của dự án.

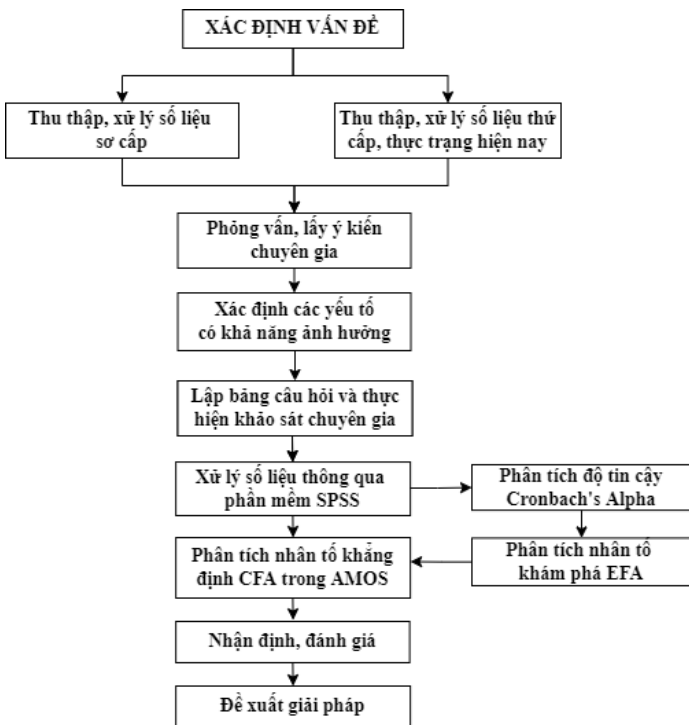
- Mặc dù các vấn đề hạn chế nêu trên đã được phát hiện và chỉ ra trong các kỳ báo cáo giám sát, đánh giá đầu tư nhưng đến nay vẫn chưa có giải pháp tối ưu để giải quyết dứt điểm.

- Hiện chưa có nhiều nghiên cứu liên quan đến giải pháp nâng cao chất lượng công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng để áp dụng tại tỉnh Bến Tre, một số đề tài khó áp dụng cho do điều kiện đặc thù và sự khác biệt về điều kiện tự nhiên, địa chất, thủy văn cũng đặc điểm các công trình thủy lợi tại tỉnh Bến Tre.

Từ các lý do nêu trên, cho thấy việc nghiên cứu, xác định các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre là rất cần thiết và mang lại ý nghĩa thực tiễn góp phần nâng cao chất lượng trong thời gian tới.

2. Phương pháp nghiên cứu

Trình tự các bước nghiên cứu được thể hiện trên Hình 1



Hình 1. Trình tự các bước nghiên cứu.

Các bước thực hiện:

- Trên cơ sở kết quả lược khảo tài liệu và xác định sơ bộ 25 yếu tố thuộc 4 nhóm yếu tố: (i) Nhóm chủ đầu tư/tư vấn đầu thầu; (ii) Nhóm thể chế, chính sách; (iii) Nhóm đặc điểm công trình; (iv) Nhóm nhà thầu thi công, tiến hành phỏng vấn các chuyên gia có kinh nghiệm trên 10 năm về công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Mục đích của việc phỏng vấn chuyên gia nhằm xem xét sự phù hợp của các yếu tố so với đặc thù của các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Các

chuyên gia sẽ đưa ra ý kiến về các yếu tố không ảnh hưởng cần lược bớt và bổ sung thêm các yếu tố mới mang tính đặc trưng, đặc thù của công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre (nếu có). Ngoài ra, các chuyên gia còn đưa ra các nhận xét, đánh giá của từng yếu tố liên quan cũng như lý do loại bỏ hoặc bổ sung làm cơ sở xây dựng bảng câu hỏi khảo sát chính thức.

- Từ kết quả phỏng vấn chuyên gia, xây dựng bảng câu hỏi khảo sát đánh giá mức độ ảnh hưởng. Các yếu tố ảnh hưởng sẽ được đo lường bằng thang đo Likert 5 mức độ (từ 1 đến 5) ứng với 5 mức ảnh hưởng theo ý kiến của người được khảo sát. Đối tượng thực hiện bảng khảo sát là các chuyên gia làm việc tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị tư vấn đầu thầu, đơn vị thi công, cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre, đã tham gia công tác lựa chọn nhà thầu công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre ít nhất 03 năm. Việc khảo sát được thực hiện qua hai phương thức: Khảo sát trực tiếp (bằng phiếu) hoặc trực tuyến (Sử dụng Google Forms để khảo sát, thu thập số liệu).

- Trên cơ sở tổng hợp kết quả khảo sát, thực hiện phân tích độ tin cậy thông qua thang đo Cronbach's Alpha và phân tích nhân tố khám phá EFA trong phần mềm SPSS để loại bỏ các yếu tố có độ tin cậy thấp và không phù hợp. Từ kết quả đó, thực hiện phân tích nhân tố khẳng định CFA trong AMOS để đánh giá chất lượng các biến quan sát và xác định tính hội tụ, tính phân biệt của thang đo làm cơ sở phân tích, đánh giá.

3. Kết quả và thảo luận

Theo thống kê kết quả phỏng vấn từ 05 chuyên gia đối với 25 yếu tố được xác định sơ bộ từ kết quả lược khảo tài liệu [1-5], đa phần các chuyên gia đều thống nhất đối với các yếu tố được đưa vào bảng phỏng vấn. Tuy nhiên, có một số yếu tố được các chuyên gia đề nghị loại bỏ vì không hoặc ít ảnh hưởng, ngoài ra cũng đề xuất bổ sung thêm một số yếu tố mới. Cụ thể, loại 6 yếu tố không ảnh hưởng, bổ sung thêm 11 yếu tố mới, kết quả tổng hợp xác định được 31 yếu tố có khả năng ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre làm cơ sở xây dựng bảng câu hỏi khảo sát mức độ ảnh hưởng (Hình 2).

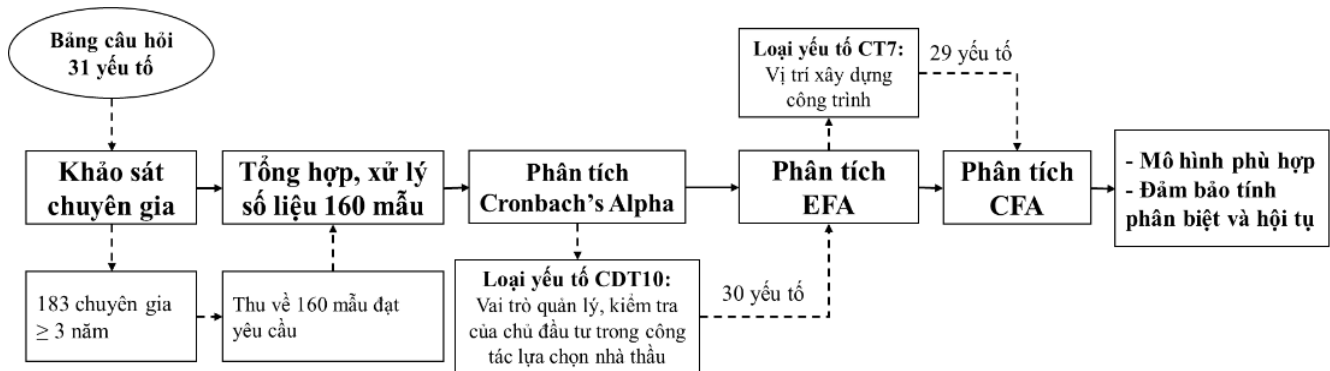


Hình 2. Kết quả xác định các yếu tố ảnh hưởng.

Kết quả khảo sát 183 chuyên gia có kinh nghiệm ít nhất 03 năm trong công tác lựa chọn nhà thầu công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre đang làm việc tại Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng cấp tỉnh, cấp huyện, các đơn vị tư vấn đấu thầu, đơn vị thi công, cơ quan quản lý nhà nước liên quan đến công tác lựa chọn nhà thầu. Từ dữ liệu tổng hợp của 160 phiếu khảo sát hợp lệ và thực hiện phân tích độ tin cậy Cronbach's Alpha và phân tích nhân tố khám phá EFA tiến

hành loại bỏ 2 yếu tố có độ tin cậy thấp và không phù hợp [6]. Đối với 29 yếu tố còn lại thực hiện phân tích nhân tố khẳng định CFA cho thấy các yếu tố này có mức độ phù hợp cao và đảm bảo được tính hội tụ, tính phân biệt [7-11] (Hình 3).

Kết quả xếp phân tích được tổng hợp theo Bảng 1 bên dưới và được sắp xếp theo hệ số tải nhân tố từ cao xuống thấp và theo từng nhóm yếu tố.



Hình 3. Kết quả phỏng vấn, phân tích định lượng.

Bảng 1. Kết quả phân tích nhân tố khám phá EFA (Bảng ma trận xoay (Pattern Matrix)).

Biến quan sát	Thành phần			
	1	2	3	4
I. Nhóm chủ đầu tư/tư vấn đấu thầu				
CDT2. Kinh nghiệm và năng lực của chuyên gia đấu thầu	0,849			
CDT1. Trình độ chuyên môn về công trình thủy lợi của chuyên gia đấu thầu	0,847			
CDT3. Khả năng am hiểu về công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre	0,842			
CDT7. Xây dựng các tiêu chí đánh giá trong hồ sơ mời thầu	0,790			
CDT9. Đăng tải thông tin trong quá trình tổ chức lựa chọn nhà thầu	0,788			
CDT11. Vai trò thẩm định, phê duyệt hồ sơ mời thầu, kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu	0,786			
CDT5. Sự khách quan, công tâm của chuyên gia đấu thầu	0,782			
CDT6. Số lượng hồ sơ mời thầu tư vấn phải lập trong cùng một thời gian	0,781			
CDT12. Vai trò chủ đầu tư trong quá trình thương thảo, đàm phán hợp đồng	0,778			
CDT4. Mức độ am hiểu về năng lực của các nhà thầu tiềm năng.	0,769			
CDT8. Sự phù hợp, tính hợp lý của việc xây dựng kế hoạch lựa chọn nhà thầu	0,746			
II. Nhóm đặc điểm công trình				
CT4. Biến động giá thị trường		0,881		
CT5. Nguồn vốn thực hiện		0,823		
CT1. Thời gian thi công xây dựng công trình		0,818		
CT6. Chất lượng hồ sơ khảo sát, thiết kế		0,815		
CT2. Chi phí xây dựng công trình		0,813		
CT3. Quy mô công trình		0,779		
CT8. Mức độ phức tạp của giải pháp thi công xây dựng		0,778		
III. Nhóm nhà thầu thi công				
NT2. Mức độ am hiểu về điều kiện thi công trên địa bàn tỉnh Bến Tre			0,802	
NT6. Sự sẵn sàng và khả năng huy động nhân sự, thiết bị thi công			0,777	
NT5. Nguồn lực tài chính của nhà thầu			0,761	
NT4. Số lượng công trình khác do nhà thầu đang thực hiện.			0,759	
NT3. Uy tín của nhà thầu thông qua các hợp đồng đã thực hiện			0,746	
NT1. Kinh nghiệm thi công các công trình tương tự			0,737	

Biển quan sát	Thành phần			
	1	2	3	4
IV. Nhóm thể chế, chính sách				
CS4. Công khai thông tin trong quá trình lựa chọn nhà thầu				0,861
CS2. Đảm bảo cạnh tranh, công bằng, minh bạch trong đấu thầu				0,791
CS3. Quy trình làm rõ hồ sơ mời thầu, hồ sơ dự thầu				0,789
CS1. Hướng dẫn việc xây dựng tiêu chí đánh giá trong hồ sơ mời thầu				0,779
CS5. Quy định về xử lý tình huống trong đấu thầu				0,778

Công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình có nhiệm vụ quan trọng trong quá trình quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình. Việc lựa chọn được nhà thầu có chất lượng là không chỉ đáp ứng các yêu cầu theo tiêu chí hồ sơ mời thầu mà còn đảm bảo năng lực thực tế, tính khả thi về các giải pháp thi công xây dựng ngoài hiện trường, phù hợp với đặc thù công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre và tiết kiệm được ngân sách nhà nước từ hoạt động đấu thầu. Ngoài ra, thông qua việc lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình, các nhà thầu thi công còn có cơ hội chứng minh năng lực của doanh nghiệp, có thêm kinh nghiệm, nâng cao năng lực trong lĩnh vực thi công xây dựng và tạo được uy tín, tiền đề tham gia dự thầu đối với các công trình tiếp theo.

Từ kết quả nghiên cứu về các yếu tố ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre cho thấy:

- Công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre mang tính chất đặc thù và có sự khác biệt so với phần lớn các công trình thủy lợi trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long, cụ thể như sau:

+ Điều kiện thủy triều: Tỉnh Bến Tre nằm tại vị trí cửa sông và chịu ảnh hưởng của triều Biển Đông, chênh lệch mực nước giữa chân triều và đỉnh triều khá cao (khoảng 3-3,5m) lớn hơn nhiều so với khu vực Biển Tây (khoảng 0,8-1,2m) và các khu vực không bị ảnh hưởng thủy triều nên điều kiện thi công tại Bến Tre tương đối khó khăn, phương án thiết kế, biện pháp thi công cũng phải phù hợp với đặc điểm nêu trên, do đó chi phí xây dựng thường cao hơn so với các khu vực khác.

+ Điều kiện thời tiết: Vào mùa mưa từ tháng 5 đến tháng 11, tỉnh Bến Tre chịu ảnh hưởng của gió mùa Tây Nam, mưa bão ảnh hưởng đến tiến độ thi công các công trình thủy lợi như các tỉnh/thành khác trong khu vực Đồng bằng sông Cửu Long. Vào mùa khô từ tháng 11 đến tháng 4 năm sau, tỉnh Bến Tre còn phải chịu ảnh hưởng của gió mùa Đông Bắc nên việc vận chuyển máy móc, vật tư, thiết bị bằng đường biển gặp rất nhiều khó khăn và hầu như không thể thực hiện được. Ngoài ra, thời điểm này các cống thủy lợi đều đóng cửa cống để phục vụ ngăn mặn nên việc vận chuyển bằng đường sông cũng không đảm bảo tính khả thi.

- Trong thời gian qua, tỉnh Bến Tre được các Bộ, ngành Trung ương quan tâm phân bổ kinh phí để tổ chức lựa chọn nhà thầu và triển khai đầu tư xây dựng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh, kịp thời ứng phó với biến đổi khí hậu và nước biển dâng, từng bước hoàn chỉnh, khép kín hệ thống thủy lợi góp phần cải thiện đời sống, sản xuất cũng như phát triển kinh tế cho người dân trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Đánh giá chung về công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre trong thời gian qua thực

hiện đảm bảo theo đúng quy định. Tuy nhiên, bên cạnh các kết quả đạt được trong quá trình thực hiện vẫn còn một số tồn tại, hạn chế nhất định như: Hạn chế về tiến độ triển khai công tác lựa chọn nhà thầu; tỷ lệ tiết kiệm mang lại từ hoạt động đấu thầu chưa đạt được mức cao so với kỳ vọng; Khả năng huy động nguồn lực về tài chính, nhân sự, thiết bị đến công trình của một bộ phận nhà thầu đôi lúc chưa đầy đủ làm ảnh hưởng đến tiến độ thi công xây dựng công trình và chậm phát huy hiệu quả đầu tư của dự án.

- Qua kết quả nghiên cứu đã sàng lọc, lựa chọn được 29 yếu tố thuộc 4 nhóm yếu tố đạt yêu cầu và có ý nghĩa về mặt thông kê, ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre. Từ kết quả đó, nghiên cứu đã đưa ra các phân tích, đánh giá về mức độ ảnh hưởng của từng yếu tố làm cơ sở đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre, cụ thể như sau:

+ Trong quá trình lựa chọn đơn vị tư vấn đấu thầu hoặc thành lập tổ chuyên gia đấu thầu cần lựa chọn các tổ chức, cá nhân có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm, am hiểu về đặc điểm các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre cũng như am hiểu về năng lực thực tế của các nhà thầu nhằm xây dựng các tiêu chí mời thầu cho phù hợp với điều kiện thi công đặc thù của công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre. Nâng cao vai trò quản lý, kiểm soát của chủ đầu tư thông qua quá trình thẩm định, phê duyệt kết quả đánh giá hồ sơ dự thầu và trong quá trình thương thảo, đàm phán hợp đồng gắn với đặc thù công trình thủy lợi của tỉnh Bến Tre.

+ Tăng cường công khai thông tin trên các phương tiện thông tin tại địa phương như Báo Đồng Khởi, Cổng thông tin điện tử tỉnh Bến Tre,... niêm yết thông báo tại trụ sở của chủ đầu tư nhằm tạo điều kiện cho nhiều nhà thầu nắm bắt được thông tin và tham gia dự thầu, đặc biệt là các nhà thầu trên địa bàn tỉnh và các nhà thầu có kinh nghiệm về công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre.

+ Nhà thầu trước khi tham dự thầu phải khảo sát giá thị trường các loại vật tư, vật liệu cung ứng cho công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre, có phương án tài chính phù hợp nhằm tránh các rủi ro liên quan đến biến động giá do khan hiếm nguồn cung hoặc điều kiện vận chuyển trên địa bàn tỉnh gặp khó khăn.

+ Chủ đầu tư và tư vấn thiết kế cần tính toán đầy đủ các yếu tố dự phòng về trượt giá vào dự toán xây dựng công trình phù hợp với đặc thù của công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre, lựa chọn loại hợp đồng phù hợp trong trường hợp công trình thi công xây dựng trong thời gian dài hoặc có khả năng biến động giá. Xác định thời gian thi công xây dựng phù hợp theo điều kiện thi công của từng công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre. Diễn hình như đối với các công trình kè bảo vệ bờ sông, bờ biển quá trình thi công phụ thuộc thuộc

vào thủy triều, thời gian thi công trong ngày ngắn, cần đánh giá thời gian thi công thực tế để xác định tổng thời gian thi công đảm bảo tính hợp lý, khả thi.

+ Nguồn vốn bố trí phải phù hợp với đặc điểm triển khai thi công của công trình thủy lợi (khối lượng lớn trong thời gian ngắn ở giai đoạn đầu, giữa dự án và khối lượng ít trong thời gian dài ở giai đoạn hoàn thiện cuối dự án). Có giải pháp cụ thể trong việc điều chuyển vốn giữa các dự án, chuyển từ dự án giải ngân chậm, không có khối lượng sang các dự án có kết quả giải ngân tốt hoặc thiếu vốn.

+ Đối với các nhà thầu chưa có kinh nghiệm, am hiểu về điều kiện thi công trên địa bàn tỉnh Bến Tre khi muốn tham gia dự thầu bắt buộc phải có sự tìm hiểu, nghiên cứu về điều kiện thi công của công trình, từ đó sẽ tự đánh giá được mức độ đáp ứng, các rủi ro có thể xảy ra để quyết định trước khi tham dự thầu, giúp hạn chế các vấn đề phát sinh không đáng có trong quá trình thực hiện.

+ Chủ đầu tư/tư vấn đấu thầu cần có biện pháp làm rõ, xác minh về nhân sự, thiết bị cũng như nguồn lực tài chính mà nhà thầu đề xuất để tránh tình trạng nhà thầu sử dụng cùng nhân sự, thiết bị, nguồn lực tài chính cho nhiều gói thầu khác nhau. Ngoài ra, trên hệ thống mạng đấu thầu quốc gia cần thực hiện công khai danh sách nhân sự, thiết bị, nguồn lực tài chính đã được sử dụng tham dự thầu để làm cơ sở cho chủ đầu tư/tư vấn đấu thầu có cơ sở đánh giá năng lực của nhà thầu.

4. Kết luận

Nghiên cứu đã xác định được 29 yếu tố thuộc 4 nhóm yếu tố làm cơ sở phân tích và đánh giá về mức độ ảnh hưởng đến công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng công trình thủy lợi tỉnh Bến Tre.

Từ đó, xác định và đưa ra các giải pháp cụ thể nhằm nâng cao chất lượng công tác lựa chọn nhà thầu thi công xây dựng các công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Bến Tre.

Tài liệu tham khảo

- [1]. Đặng Nhất Khả Uyên (2020), “Nghiên cứu giải pháp nâng cao chất lượng công tác lập hồ sơ mời thầu và đánh giá hồ sơ dự thầu ở thành phố Cần Thơ”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.
- [2]. Ngô Mạnh Cường (2017), “Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu tại Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố Bắc Giang”, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Thủy Lợi, Hà Nội.
- [3]. Nguyễn Hoài Nghĩa, Phạm Thanh Tùng và Phạm Văn Bảo (2023), “Nghiên cứu hướng đến việc xác định các yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng hồ sơ dự thầu trong môi trường xây dựng tại TP. Hồ Chí Minh”, Tạp chí Xây dựng, ISSN 2734-9888, số 01.2023, Tr 106-109.
- [4]. Nguyễn Võ Minh Phương (2020), “Giải pháp nâng cao chất lượng công tác đấu thầu xây lắp công trình thủy lợi huyện Tam Nông tỉnh Đồng Tháp”, Luận văn thạc sĩ, Trường Đại học Cần Thơ, Cần Thơ.
- [5]. Phạm Lê Luật (2008), “Nâng cao chất lượng công tác đấu thầu xây lắp cấp thông tin của Công ty viễn thông liên tỉnh”, Luận văn Thạc sĩ, Trường Đại học Kinh tế Quốc dân, Hà Nội.
- [6]. Hoàng Trọng và Chu Nguyễn Mộng Ngọc (2008), Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS, Nhà xuất bản Hồng Đức, TP. Hồ Chí Minh.
- [7]. Li-tze Hu & Peter M. Bentler (1999), Cutoff criteria for fit indexes in covariance structure analysis: Conventional criteria versus new alternatives, Structural Equation Modeling, 6, 1-55.
- [8]. Hair et al (2010), Multivariate Data Analysis (7th edition), Upper Saddle River.
- [9]. Baumgartner, H., Homburg, C. (1996), Applications of Structural Equation Modeling in Marketing and Consumer Research: a review, International Journal of Research in Marketing, 13(2), 139-161.
- [10]. Doll, W.J., Xia, W., Torkzadeh (1994), G.: A confirmatory factor analysis of the end-user computing satisfaction instrument, MIS Quarterly, 18(4), 357-369.
- [11]. Hair Jr., J. F., Hult, G. T. M., Ringle, C., & Sarstedt, M. (2016), A Primer on Partial Least Squares Structural Equation Modeling (PLS-SEM), Sage Publications.